

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Mua xe ô tô phục vụ công tác chung đối với Văn phòng HĐND và UBND xã Phúc Lợi
- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Phúc Lợi.
- Tên gói thầu: Gói thầu mua xe ô tô phục vụ công tác chung đối với Văn phòng HĐND và UBND xã Phúc Lợi.
- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Yêu cầu về kỹ thuật

2.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Xe ô tô 7 chỗ, 2 cầu, số tự động.
- Tình trạng thiết bị: Thiết bị mới 100% chưa qua sử dụng.
- Năm sản xuất: Năm 2025.
- Tiêu chuẩn khí thải: Euro 5.
- Màu xe: Màu tiêu chuẩn.

b. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể

Nội dung	Thông số kỹ thuật
1. Động cơ và Tính năng vận hành	
Động cơ	Bi Turbo Diesel 2.0L i4 TDCi Trục cam kép, có làm mát khí nạp
Dung tích xilanh (cc)	1996
Công suất cực đại (kW/vòng/phút)	209,8(154,3 kW)/3750
Momen xoắn cực đại (Nm/vòng/phút)	500/1750-2000
Tiêu chuẩn khí thải	EURO 5
Hệ thống dẫn động	Hai cầu chủ động /4x4
Hệ thống kiểm soát đường địa hình	Có
Hộp số	Tự động 10 cấp
Trợ lực lái	Trợ lực lái điện/EPAS
2. Kích thước và trọng lượng	
Dài x Rộng x Cao (mm)	4914 x 1923 x 1842
Khoảng sáng gầm xe (mm)	200
Chiều dài cơ sở (mm)	2900
Dung tích thùng nhiên liệu (L)	80L
3. Hệ thống treo	
Hệ thống treo trước	Hệ thống treo độc lập, lò xo trụ và thanh cân bằng
Hệ thống treo sau	Hệ thống treo sau sử dụng lò xo trụ, ống giảm chấn lớn và thanh ổn định liên kết kiểu Watts Linkage

Nội dung	Thông số kỹ thuật
4. Hệ thống phanh	
Phanh trước và sau	Phanh đĩa
Phanh tay điện tử	Có
Cỡ lốp	255/55R20
Bánh xe	Vành hợp kim nhôm 20"
5. Trang thiết bị an toàn	
Túi khí phía trước	2 Túi khí phía trước
Túi khí bên	Có
Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
Túi khí bảo vệ đầu gối người lái	Có
Camera lùi	Camera 360
Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến trước & sau
Hỗ trợ đỗ xe tự động	Có
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS) và Phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có
Hệ thống cân bằng điện tử (ESP)	Có
Hệ thống hỗ trợ xe khởi hành ngang dốc	Có
Hệ thống hỗ trợ đổ đèo	Có
Hệ thống kiểm soát tốc độ	Tự động
Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo xe cắt ngang	Có
Hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường/LKA&LDW	Có
Hệ thống cảnh báo va chạm hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Có
Hệ thống kiểm soát áp suất lốp	Có
Hệ thống chống trộm	Có
6. Trang thiết bị ngoại thất	
Đèn pha phía trước	LED Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
Đèn pha chống chói tự động	Có
Gạt mưa tự động	Có
Đèn sương mù	Có
Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
Cửa sổ trời toàn cảnh Panorama	Có
Cửa hậu đóng/mở điện	Có
7. Trang thiết bị nội thất	
Khởi động bằng nút bấm	Có
Chìa khóa thông minh	Có
Điều hòa nhiệt độ	Tự động 2 vùng khí hậu
Vật liệu ghế	Da + Vinyl tổng hợp
Tay lái bọc da	Có
Điều chỉnh hàng ghế trước	Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 8 hướng
Hàng ghế thứ ba gập điện	Có

Nội dung	Thông số kỹ thuật
Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm
Cửa kính điều khiển điện	Có (1 chạm lên xuống tích hợp chức năng chống kẹt cho cả 2 hàng ghế)
Hệ thống âm thanh	AM/FM, MP3, USB, Bluetooth
Công nghệ giải trí SYNC	Điều khiển giọng nói SYNC 4, màn hình TFT cảm ứng 12"
Bảng đồng hồ tốc độ	Màn hình TFT cảm ứng 12"
Sạc không dây	Có
Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có
8. Năm sản xuất	2025
9. Bảo hành	36 tháng hoặc 100.000Km (tùy thuộc điều kiện nào đến trước)

3. Các yêu cầu khác

3.1. Yêu cầu về vận hành chạy thử

Tổ chức kiểm tra hàng hóa trước chạy thử, chạy thử và hướng dẫn sử dụng trước khi bàn giao.

3.2. Yêu cầu về bảo hành

Thời gian bảo hành:

- Bảo hành thiết bị: Thời gian bảo hành 36 tháng hoặc trong thời gian xe chạy được 100.000 Km đầu tiên, tùy theo điều kiện nào đến trước.
- Khuyến khích tăng thời gian bảo hành, bảo trì.

Phương thức bảo hành:

- Trong thời gian bảo hành, nhà thầu cam kết khắc phục các lỗi đơn giản trong vòng 12h thông qua điện thoại, email.
- Trong thời gian bảo hành, nếu sau 12h không khắc phục được sự cố từ xa, nhà thầu phải có mặt để khắc phục sự cố trong thời gian 48 giờ kể từ ngày nhận được thông báo.
- Trong thời gian bảo hành, nếu nhà thầu không khắc phục được sự cố tại địa điểm sử dụng, thì trong vòng 07 ngày kể từ khi có sự cố, chuyên gia của hãng phải có mặt để khắc phục sự cố, có phương án sửa chữa tại chỗ hoặc gửi về nhà sản xuất bảo hành.
- Khuyến khích phương thức bảo hành đổi thiết bị hỏng bằng thiết bị mới.
- Có Giấy phép hoặc Giấy ủy quyền bán hàng của Nhà sản xuất hoặc đại lý/đại diện được phép cung cấp thiết bị và các dịch vụ sau bán hàng như bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế cho hàng hóa.
- Các dịch vụ bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế cho hàng hóa phải đảm bảo là các sản phẩm, dịch vụ chính hãng.

3.3. Thời gian thực hiện hợp đồng

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

3.4. Thuế, phí, lệ phí

- Nhà thầu phải có trách nhiệm đề xuất vào giá dự thầu đầy đủ thuế VAT, các loại thuế, phí, lệ phí khác có liên quan trong quá trình cung cấp hàng hoá.
- Giá dự thầu không bao gồm: Lệ phí trước bạ, bảo hiểm thân vỏ, bảo hiểm trách nhiệm dân sự, phí đường bộ.

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Các tài liệu kỹ thuật liên quan của hàng hóa theo model cung cấp trong hợp đồng: Bảng thuyết minh kỹ thuật, tiêu chuẩn hàng hóa, tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa.

- Các mô tả liên quan với thông số kỹ thuật của hàng hóa phải được đưa vào trong các tài liệu đi kèm. Bất kỳ sai khác kỹ thuật nào so với yêu cầu thông số kỹ thuật đều phải được nêu rõ.